

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, thi hành;
- Điều lệ Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội có hiệu lực áp dụng kể từ ngày 28/04/2023;

CHƯƠNG I

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

- Điều kiện tham dự Đại hội:
 - Đối tượng:** Tất cả các Cá nhân, tổ chức có tên theo Danh sách Người sở hữu cổ phần Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (mã cổ phiếu: SHS) chốt tại Ngày đăng ký cuối cùng (12/04/2024) do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam/Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (TCTLKBTCKVN)/(VSDC) cung cấp hoặc những người được các cá nhân, tổ chức này ủy quyền hợp lệ tham dự.
 - Các cổ đông tham dự Đại hội tự đảm bảo về toàn bộ chi phí và trang thiết bị phục vụ cho việc di chuyển, ăn ở, sinh hoạt, và những trang thiết bị, điều kiện vật chất khác phục vụ việc tham dự Đại hội.
 - Các cổ đông tự đảm bảo đủ điều kiện về năng lực pháp luật, năng lực hành vi để tham dự Đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
- Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông (đủ điều kiện tham dự) khi tham dự Đại hội:
 - Tham dự, thảo luận và biểu quyết đầy đủ các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc đăng ký tham dự.
 - Cung cấp cho Công ty các thông tin phục vụ cuộc họp một cách đầy đủ, chính xác và là thông tin của chính Cổ đông hoặc Người được ủy quyền.
 - Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền (theo mẫu GUQ của Ban Tổ chức (“BTC”)) thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Việc ủy quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội được thực hiện theo quy định của Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Việc ủy quyền được thực hiện như sau:

(i) Lập văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật dân sự hoặc tài mẫu Giấy ủy quyền từ website Công ty. Văn bản ủy quyền phải nêu rõ thông tin:

- ✓ Thông tin cổ đông ủy quyền;
- ✓ Thông tin người được ủy quyền: tên đầy đủ của cá nhân, tổ chức, thông tin số đăng ký sở hữu (gồm CMND/CCCD/GCNDKDN/Mã số giao dịch hoặc giấy tờ pháp lý tương đương);
- ✓ Số lượng cổ phần được ủy quyền;
- ✓ Chữ ký, đóng dấu (nếu là tổ chức) của cổ đông ủy quyền và người được ủy quyền (trừ trường hợp ủy quyền cho thành viên HĐQT).
- ✓ Phạm vi ủy quyền (các công việc được ủy quyền).

(ii) Văn bản ủy quyền phải được gửi về Công ty theo hình thức và địa chỉ trong Thư mời họp chậm nhất 24 giờ trước thời điểm khai mạc Đại hội hoặc đăng tải bản scan/bản chụp trên Hệ thống ĐHĐCĐ theo Trang Thông tin điện tử do Công ty thông báo.

2.4. Tuân thủ các quy định của Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

2.5. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký (nếu tham dự trực tiếp) hoặc gửi ý kiến trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến (tham dự trực tuyến).

2.6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

2.7. Đối với cổ đông tham dự trực tiếp (bao gồm cả trường hợp đã đăng ký tham dự trực tuyến nhưng sau đó tới tham dự trực tiếp):

a) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ sau cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

- Thông báo mời họp (không bắt buộc);
- Đối với Cá nhân: Chứng minh nhân dân /Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu/ có thông tin khớp với thông tin tại Danh sách Người SHCP do VSDC cung cấp;
- Đối với Tổ chức: Bản sao công chứng Giấy chứng nhận ĐKDN/Giấy phép hoạt động kinh doanh có thông tin khớp với Danh sách Người SHCP do VSDC cung cấp (*không áp dụng đối với Cổ đông là Tổ chức nước ngoài*); Văn bản cử và ủy quyền tham dự Đại hội, đại diện phần vốn góp (nếu Người tham dự không phải Người đại diện theo Pháp luật), Giấy tờ cá nhân của Người đại diện tới tham dự đại hội như quy định đối với Cổ đông cá nhân.
- Giấy ủy quyền họp lệ (*trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội*).

Cổ đông sau khi đăng ký thành công, sẽ được nhận tài liệu đại hội, trong đó có Phiếu biểu quyết (màu vàng) và Phiếu bầu (màu hồng).

- b) Cổ đông thực hiện đăng ký tham dự Đại hội thông qua phương thức trực tuyến nhưng sau đó trực tiếp tới tham dự Đại hội phải thực hiện đăng ký lại với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và có quyền cho ý kiến, biểu quyết đối với các vấn đề trừ các vấn đề mà Đại hội đã biểu quyết xong. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp, hoặc trình bày lại các vấn đề đã được trình bày trước đó.

2.8. Đối với cổ đông tham dự trực tuyến:

- a) Cổ đông/Người được ủy quyền truy cập Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến của SHS bằng cách truy cập Trang Thông tin điện tử tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến của Công ty, đường dẫn <https://dhcd.shs.com.vn> (hoặc Trang Thông tin điện tử khác do Công ty thông báo), cung cấp các thông tin nhận diện và email để nhận thông tin username và password đăng nhập Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến của SHS.
- b) Cổ đông/Người được ủy quyền mặc nhiên thừa nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký, cung cấp cho Công ty hoặc trên danh sách cổ đông do TCTLKBTCKVN cung cấp là của chính Cổ đông/Người được ủy quyền và mặc nhiên được hiểu là đã được gửi đến cho hoặc gửi từ Cổ đông/Người được ủy quyền.
- c) Công ty sẽ gửi cho Cổ đông/Người được ủy quyền thông tin đăng nhập gồm tên đăng nhập và mật khẩu qua email Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ, và Cổ đông/Người được ủy quyền sử dụng thông tin này để truy cập vào Hệ thống ĐHĐCĐ, thực hiện các quyền biểu quyết, họp trực tuyến và các quyền khác (nếu có). Cổ đông/Người được ủy quyền đăng nhập lần đầu tiên nên thay đổi mật khẩu và xác thực OTP theo hướng dẫn để bảo vệ tài khoản và hoàn tất các bước tuần tự theo hệ thống.
- d) Cổ đông, Người được ủy quyền cần theo dõi thường xuyên các email/sms được gửi về, để có thông tin tham dự họp và biểu quyết. Cổ đông/Người được ủy quyền chỉ được thay đổi các nội dung đã đăng ký trên Hệ thống ĐHĐCĐ một lần. Người được ủy quyền không được thay đổi thông tin liên quan đến Cổ đông ủy quyền và thông tin Người được ủy quyền đã cung cấp trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến. Trường hợp cần thay đổi thêm hoặc cần bất kỳ sự hỗ trợ nào, Cổ đông liên hệ với Công ty theo số 024.38181888, hoặc thư điện tử investor@shs.com.vn, hoặc số điện thoại và địa chỉ email khác do Công ty cung cấp.
- e) Cổ đông, Người được ủy quyền có trách nhiệm bảo mật các thông tin nhận diện, tài khoản, mật khẩu đăng nhập, mã OTP được Công ty cung cấp; và tự chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng tài khoản, kết quả biểu quyết được thực hiện từ thông tin tài khoản đã được cấp.
- f) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông đăng nhập Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến bằng cách truy cập Trang Thông tin điện tử tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến của Công ty, đường dẫn <https://dhcd.shs.com.vn> (hoặc Trang Thông tin điện tử khác do Công ty thông báo), nhập username và password đã được cung cấp kể từ thời điểm Hệ thống cho phép truy cập đến trước thời gian kết thúc biểu quyết.
- g) Khi thực hiện tham dự ĐHĐCĐ và biểu quyết thông qua Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến, Cổ đông, Người được ủy quyền phải rà soát lại đồng thời kê khai đầy đủ các thông tin cá nhân gồm có:
- Thông tin cá nhân, giấy tờ tùy thân phù hợp với thông tin đã được đăng ký tại VSDC;
 - Hình thức dự họp và bỏ phiếu;
 - Phương thức nhận xác thực OTP;

- Nghiên cứu kỹ các Điều khoản và Điều kiện và xác nhận đã đọc, hiểu và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện này;
- Phạm vi ủy quyền (nếu ủy quyền);
- Khai các thông tin cần thiết khác theo yêu cầu nhằm đảm bảo cho Công ty nhận diện đúng Cổ đông/Người được ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến.

h) Ủy quyền cho Người đại diện dự họp trực tuyến:

- Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền về số điện thoại, địa chỉ liên lạc và email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.
 - Thực hiện ủy quyền trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến: Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến, điền đầy đủ thông tin theo mẫu và thực hiện theo hướng dẫn của hệ thống.
- i) Cổ đông hiểu rằng, việc thực hiện họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử luôn có những rủi ro tiềm tàng do lỗi hệ thống, kỹ thuật, đường truyền, virus, do lỗi của bất kỳ bên thứ ba cung cấp dịch vụ hoặc các trường hợp bất khả kháng và chấp nhận mọi rủi ro nêu trên.

Điều 2. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội

1. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chủ tịch HĐQT có thể chỉ định cá nhân khác thuộc Công ty tham gia hỗ trợ Chủ tọa điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ (tạo thành Đoàn Chủ tịch) và trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

- a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
- b) Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận.
- c) Trình các hồ sơ, tài liệu cần thiết có liên quan về những nội dung cần Đại hội cho ý kiến, thông qua.
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự ĐHĐCĐ do Hội đồng quản trị quyết định thành lập.

2. Trách nhiệm của Ban KTTC cổ đông:

- a) Kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ quyền tham dự Đại hội theo quy định của pháp luật và đối chiếu giữa thông tin, tài liệu và Cổ đông/Người được ủy quyền cung cấp với thông tin tại Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại Ngày đăng ký cuối cùng;
- b) Kiểm tra và bảo đảm việc đăng ký, tham dự họp trực tuyến của Cổ đông hợp lệ, chính xác;
- c) Ban KTTC phát tài liệu đại hội và các Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cho các Cổ đông;
- d) Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 4. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký do Chủ tọa chỉ định.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
 - b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch dự thảo và công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn chủ tịch đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c) Tiếp nhận và tổng hợp các câu hỏi, ý kiến của cổ đông.

Điều 5. Ban Kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- a) Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội (bao gồm cả tham dự trực tiếp và tham dự trực tuyến);
- b) Hướng dẫn các cổ đông thực hiện bầu cử, biểu quyết các vấn đề tại Đại hội;
- c) Tiến hành thu Phiếu biểu quyết, thu Phiếu bầu cử và kiểm phiếu;
- d) Công bố kết quả kiểm phiếu bầu, kết quả bầu cử và kết quả kiểm phiếu từng nội dung biểu quyết tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa.
- e) Gửi kết quả kiểm phiếu bầu, kết quả bầu cử và kết quả kiểm phiếu từng nội dung biểu quyết tại Đại hội cho Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký.

CHƯƠNG II

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Theo quy định tại Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (bao gồm cả tham dự trực tiếp và tham dự trực tuyến) đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, nếu Điều lệ công ty không quy định khác. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 142 của Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Thể thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Tất cả nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết:

- 2.1. Đối với cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp:

- a) Biểu quyết bằng cách **Giơ Phiếu biểu quyết (màu vàng)**: Một số vấn đề cổ đông thực hiện **giơ Phiếu biểu quyết** tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết theo nội dung: Tán thành, Không tán thành; hoặc không có ý kiến, cụ thể:

- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu; thông qua Quy chế làm việc tại ĐH và Chương trình nghị sự;
- Và các nội dung khác phát sinh theo diễn biến thực tế tại Hội nghị.

- b) Biểu quyết bằng cách **Đánh dấu trên Phiếu biểu quyết (màu hồng)**: các nội dung cần biểu quyết được ghi trên Phiếu biểu quyết các cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo KQKD; Kế hoạch kinh doanh; Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- Thông qua nội dung khác tại Đại hội.

Nếu cổ đông đánh dấu sai, thì gạch đi và đánh dấu lại vào ô vuông theo đúng ý kiến biểu quyết của mình và ký bên cạnh để xác nhận ý kiến cuối cùng.

Sau khi biểu quyết tất cả các nội dung ghi trong Phiếu biểu quyết, Cổ đông/người nhận ủy quyền ký xác nhận và ghi rõ họ tên.

- c) Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát hành;
- Phiếu không có dấu đỏ của Công ty;
- Phiếu bị tẩy, xoá, sửa chữa, ghi thêm ngoài nội dung đã in sẵn, trừ trường hợp điều chỉnh ý kiến biểu quyết nêu tại Điểm b trên đây;
- Phiếu bị rách rời không còn nguyên vẹn, không có chữ ký xác nhận của cổ đông.
- Phiếu không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung cần biểu quyết nhưng không ký bên cạnh để xác nhận ý kiến cuối cùng thì nội dung biểu quyết này sẽ được tính là không hợp lệ (Đối với Phiếu biểu quyết màu hồng).
- Phiếu biểu quyết các nội dung/vấn đề không nằm trong Chương trình họp được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc các nội dung/vấn đề không được lấy ý kiến biểu quyết theo diễn biến thực tế tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Đối với cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến:

- a) Cổ đông/Người được ủy quyền biểu quyết bằng hình thức biểu quyết và bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến tại Trang Thông tin điện tử do Công ty thông báo, chọn Mục “Bỏ phiếu” / “Biểu quyết” và thực hiện biểu quyết các nội dung. Việc biểu quyết và bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện ngay sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký dự họp trực tuyến và đăng nhập thành công hoặc có thể thực hiện tại mỗi thời điểm phát sinh nội dung biểu quyết khi theo dõi cuộc họp trực tuyến.
- b) Khi thực hiện biểu quyết điện tử, cổ đông chọn một trong ba phương án là **Tán thành, Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến** trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến.
- c) Thời gian kết thúc biểu quyết đối với từng nội dung sẽ được xác định theo chương trình họp và phụ thuộc vào diễn biến Đại hội.
- d) Chủ tọa có quyền yêu cầu kết thúc bỏ phiếu điện tử của tất cả/từng vấn đề trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến khi Cổ đông tham dự họp đã hoàn tất bỏ phiếu hoặc thời hạn khác mà Chủ tọa thấy phù hợp.
- e) Mọi sự kiện biểu quyết đang diễn ra hoặc kết thúc đều được thông báo trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến để Cổ đông được biết và thực hiện biểu quyết, bỏ phiếu.
- f) Trường hợp Cổ đông chưa hoàn tất bỏ phiếu do Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến bị ngắt kết nối, thì kết quả biểu quyết vẫn ghi nhận đối với các vấn đề mà Cổ đông đã thực hiện biểu quyết. Cổ đông có thể liên hệ trực tiếp đến Công ty để được hỗ trợ biểu quyết bổ sung với các vấn đề chưa biểu quyết trong thời gian thực hiện bỏ phiếu.
- g) Phiếu biểu quyết các nội dung/vấn đề không nằm trong Chương trình họp được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc các nội dung/vấn đề không được lấy ý kiến biểu quyết theo diễn biến thực tế tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Bầu bổ sung Thành viên Ban Kiểm soát

Theo quy định tại Chương III của Quy chế này.

Điều 9. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi hoàn tất việc phát phiếu bầu cử, kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu trong thời gian bỏ phiếu và/hoặc kết thúc thời gian bỏ phiếu điện tử theo diễn biến thực tế do Chủ tọa ấn định.

Đối với Phiếu bầu: Cổ đông tham khảo cách thức ghi Phiếu bầu theo hướng dẫn tại Phụ lục I Quy chế này.

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Ban Kiểm phiếu phải bảo quản Phiếu, không được gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Kết quả kiểm phiếu phải được lập thành Biên bản kiểm phiếu.

1.1 Nội dung Biên bản kiểm phiếu biểu quyết bao gồm:

- Các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

1.2 Nội dung Biên bản kiểm phiếu bầu cử bao gồm:

- Họ và tên ứng viên.
- Tổng Số phiếu bầu phát ra, thu về, hợp lệ, không hợp lệ
- Tổng số lượng phiếu bầu cho từng ứng viên.
- Họ, tên, chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

2. Công bố Biên bản kiểm phiếu:

Trưởng Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm công bố toàn văn Biên bản kiểm phiếu tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa.

- Người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của Biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;
- Những khiếu nại về việc kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại Đại hội tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - e) Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - f) Vấn đề khác do Luật Doanh nghiệp quy định và ĐHĐCĐ nhất trí thông qua đưa vào nội dung hợp tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và biểu quyết tại Đại hội tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu khác liên quan

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố toàn văn trên website công ty tại địa chỉ www.shs.com.vn cho toàn thể cổ đông được biết, công bố và gửi các cơ quan quản lý nhà nước theo đúng quy định pháp luật về công bố thông tin.
3. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Biên bản, phiếu bầu, phiếu biểu quyết và các tài liệu, văn bản khác được sử dụng và phát sinh tại Đại hội phải được lưu giữ tại Công ty theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG III

BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

I/. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 13. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định hiện đang có hiệu lực tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định khác tại Điều lệ SHS, các Quy chế, quy định nội bộ công ty và pháp luật có liên quan;

1. Những người sau đây không được làm thành viên Ban Kiểm soát của SHS (Điểm a khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020):
 - a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
 - b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; các trường hợp khác theo quy định của Luật Phá sản, Luật Phòng, chống tham nhũng.
 - c) Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
 - d) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp hoặc quản lý tại doanh nghiệp nhà nước;

- e) Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 88 Luật doanh nghiệp (Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ), trừ người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
 - f) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).
2. Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với thành viên Ban Kiểm soát (Điều 56.3 Điều lệ):
- a) Không được là nhân viên hoặc chuyên viên thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Không được là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;
 - c) Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
 - d) Phải có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm làm việc.
 - e) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
 - f) Không phải là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, người điều hành, cán bộ quản lý làm việc tại các đơn vị, phòng ban khác trong Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.
 - g) Các Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật (nếu có).
3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với trưởng Ban Kiểm soát (Điều 58 Điều lệ):
- a) Đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát nêu trên;
 - b) Trưởng Ban Kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty; và có ít nhất 05 năm kinh nghiệm làm việc.
 - c) Trưởng Ban Kiểm soát của công ty không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát hoặc người quản lý của công ty chứng khoán khác.
 - d) Các Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định pháp luật (nếu có).

Điều 14. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát

1. Số lượng ứng cử viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử, ứng cử được quy định cụ thể trong điều lệ của SHS (Điều 56). Trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông không đề cử, ứng cử đủ số lượng ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định, Ban Kiểm soát đương nhiệm sẽ thực hiện đề cử bổ sung.
2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát theo quy định như sau:
 - Từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử hoặc ứng cử một (01) ứng viên;
 - Từ 20% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử và/hoặc ứng cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Từ 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử và/hoặc ứng cử đủ số ứng viên.
3. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

Điều 15. Hồ sơ đề cử thành viên Ban kiểm soát

Cổ đông, nhóm cổ đông có nhu cầu đề cử thành viên Ban Kiểm soát phải gửi đến SHS các hồ sơ, tài liệu sau:

1. Thông báo đề cử, ứng cử (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn;
2. Lý lịch cá nhân của ứng viên (03 bản) theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn (*theo Mẫu Bản cung cấp thông tin Phụ lục III của Thông tư 96/2020/TT-BTC và công bố thông tin theo Nguyên tắc quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2020/TT-BTC*);
3. Bản Thông tin cá nhân (*theo Mẫu số 67 – Nghị định 155/2020/NĐ-CP và theo yêu cầu trong mẫu về cơ quan quản lý có thẩm quyền xác nhân*);
4. Phiếu Lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương);
5. Bản sao (*có chứng thực của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng gần nhất*) các văn bằng chứng minh trình độ chuyên môn của các ứng viên theo quy định (03 bản);
6. Báo cáo công khai các lợi ích có liên quan (theo mẫu đăng tải trên website www.shs.com.vn) theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020 (03 bản);
7. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (nếu có) (03 bản);
8. Trường hợp người được bầu không có quốc tịch Việt Nam, ngoài các văn bản nêu trên, hồ sơ còn bao gồm Phiếu lý lịch tư pháp (hoặc văn bản có giá trị tương đương) do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người nước ngoài cư trú trước khi đến Việt Nam cấp. Phiếu này phải được hợp thực hóa lãnh sự. Trường hợp người nước ngoài hiện đã cư trú tại Việt Nam từ đủ 06 tháng trở lên thì phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp của Việt Nam nơi người nước ngoài đang cư trú cấp./.

Điều 16. Lựa chọn các ứng cử viên:

Trên cơ sở các đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Hội đồng quản trị sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định trình Đại hội thông qua danh sách ứng viên và tiến hành bầu thành viên Ban kiểm soát.

II/- BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Điều 17. Đối tượng tham gia bầu

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có quyền bầu thành viên Ban kiểm soát.

Điều 18. Phương thức bầu và người trúng cử

Việc bầu thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó:

1. Mỗi cổ đông, người đại diện có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.
2. Cổ đông, người đại diện có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên trong danh sách đã được Đại hội biểu quyết thông qua, nhưng không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông, người đại diện đó nắm giữ.

3. Người trúng cử thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quyết định của Đại hội. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn người có phiếu bầu cao hơn trúng cử.

Điều 19. Phiếu bầu

1. Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát bao gồm các thông tin sau: Tên cổ đông/Đại diện cổ đông; Mã số cổ đông; Họ và tên ứng cử viên; Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông, Tổng số phiếu bầu của cổ đông. Tên của các ứng cử viên trong Phiếu bầu sẽ được sắp xếp theo thứ tự ABC.
2. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát theo mã số tham dự họp.
3. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu, ký và ghi rõ họ tên.
4. Trường hợp cổ đông muốn thay đổi lựa chọn, thông tin mà Cổ đông đã ghi trên phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác hoặc gạch đi ghi lại và ký bên cạnh nội dung sửa chữa. Việc điều chỉnh nội dung trên phiếu bầu và thay mới phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát chỉ được thực hiện trước khi kết thúc việc bầu thành viên Ban kiểm soát.
5. Phiếu bầu không hợp lệ, gồm:
 - Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu đỏ của SHS.
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa mà không có chữ ký của cổ đông bên cạnh; hoặc phiếu ghi thêm ứng cử viên ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội biểu quyết thông qua.
 - Phiếu ghi nhận tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông hoặc người đại diện đó nắm giữ.
 - Phiếu không được cổ đông ký và ghi họ tên đầy đủ vào phiếu bầu.
 - Phiếu được gửi về Ban Kiểm phiếu sau khi đã kết thúc thời gian kiểm phiếu.
 - Đối với Cổ đông tham dự Đại hội Online: Cổ đông/Người được ủy quyền bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống ĐHĐCĐ trực tuyến tại Trang Thông tin điện tử do Công ty thông báo, chọn Mục Bầu cử và thực hiện bỏ phiếu bầu cử cho các ứng viên. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện ngay sau khi Cổ đông/Người được ủy quyền đã đăng ký dự họp trực tuyến và đăng nhập thành công.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm có 20 Điều do Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội ban hành trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ khác của Công ty.
2. Quy định tại Điều 8, Chương III, Phụ lục I và các nội dung quy định khác liên quan tới việc ứng cử, đề cử, bầu Thành viên Ban Kiểm soát tại Quy chế này chỉ áp dụng trong trường hợp Đại hội đồng cổ đông không thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động theo Tờ trình số 12/TTr-ĐHĐCĐ.
3. Các Cổ đông, Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BTC ĐHCĐ thường niên năm 2024 Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và các bên tham gia Đại hội chịu trách nhiệm thi hành các quy định tại Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐO QUANG VINH

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN BỎ PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu của mình.

Ví dụ:

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 01 thành viên Ban kiểm soát trong tổng số 02 ứng viên. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 10.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$10.000 \text{ cổ phần} \times 1 = 10.000 \text{ Phiếu bầu.}$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 02 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 5.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số lượng phiếu bầu
1. Ứng viên 1	5.000
2. Ứng viên 2	5.000
Tổng số phiếu bầu	10.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số lượng phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	10.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	10.000



Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên (Nhưng không đều nhau)

Họ tên ứng cử viên	Số lượng phiếu bầu
1. Ứng viên 1	8.000
2. Ứng viên 2	2.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	10.000

5. Phiếu bầu không hợp lệ

- Đối với Phiếu bầu được phát khi tham dự Đại hội trực tiếp:

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu đỏ của SHS.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Họ tên ứng cử viên	Số lượng phiếu bầu
1. Ứng viên 1	10.000
2. Ứng viên 2	10.000
Tổng số quyền đã biểu quyết	20.000

- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế này.